

Số: 136/2026/QĐST-HNGĐ

Gia Lai, ngày 20 tháng 7 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 228/2026/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 7 năm 2026, giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Phạm Thị Thanh L**, sinh năm 1999; Địa chỉ: **Thôn I, xã I, tỉnh Gia Lai**. Số định danh cá nhân 064199003767.

- Bị đơn: Anh **Trần Minh T**, sinh năm 2004; Địa chỉ: **Thôn G, xã C, tỉnh Gia Lai**. Số định danh cá nhân 031204015525.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 7 năm 2026,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 7 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị **Phạm Thị Thanh L** và anh **Trần Minh T**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chị **Phạm Thị Thanh L** và anh **Trần Minh T** có 01 người con chung là **Trần Ngọc Minh A**, sinh ngày 19/8/2024 (nữ).

Giao con chung **Trần Ngọc Minh A**, sinh ngày 19/8/2024 (nữ) cho chị **Phạm Thị Thanh L** trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung chưa thành niên, con đã thành niên mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình. Anh **Trần Minh T** có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm nghìn đồng), kể từ tháng

8/2026. Chị **Phạm Thị Thanh L** được nhận số tiền này để nuôi con. Nghĩa vụ cấp dưỡng chấm dứt theo quy định tại Điều 118 Luật hôn nhân và gia đình.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha mẹ hoặc cá nhân, tổ chức, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi; người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở; Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

2.2 Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết

2.3 Về án phí: Chị **Phạm Thị Thanh L** và anh **Trần Minh T** thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án nên được giảm 50% án phí Dân sự sơ thẩm. Chị **Phạm Thị Thanh L** tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm (gồm cả phần án phí ly hôn và cấp dưỡng nuôi con mà anh **Trần Minh T** phải nộp) là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) để sung vào công quỹ Nhà nước nhưng được trừ vào 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí sơ thẩm mà chị **Phạm Thị Thanh L** đã nộp theo biên lai số 0000299 ngày 08/7/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai. Chị **Phạm Thị Thanh L** và anh **Trần Minh T** đã nộp đủ tiền án phí Dân sự sơ thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2025 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 4, 6, 7 và 36 Luật Thi hành án dân sự năm 2025; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 34 Luật thi hành án dân sự năm 2025.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các bên đương sự;
- UBND xã Ia Nan (số 23/2024);
- VKSND Khu vực 11;
- Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai;
- TAND tỉnh Gia Lai;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Dương Nam Anh Chính